

Số: 93 /KH-UBND

Tam Đường, ngày 07 tháng 02 năm 2020

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai phong trào vệ sinh môi trường nông thôn, đô thị xanh, sạch, đẹp trên địa bàn huyện Tam Đường năm 2020**

Căn cứ Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 02/3/2017 của UBND huyện Tam Đường về việc triển khai phong trào vệ sinh môi trường nông thôn, đô thị xanh, sạch, đẹp huyện Tam Đường giai đoạn 2017 - 2020,

Ủy ban nhân dân huyện Tam Đường xây dựng kế hoạch triển khai phong trào vệ sinh môi trường nông thôn, đô thị xanh, sạch, đẹp trên địa bàn huyện Tam Đường năm 2020, với nội dung cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tập trung lồng ghép các nguồn lực xây dựng môi trường nông thôn, đô thị trên địa bàn huyện Tam Đường xanh, sạch, đẹp.

Nâng cao ý thức chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan thiên nhiên của Nhân dân đồng thời nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, sự điều hành của chính quyền các cấp và sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể trong việc tổ chức triển khai phong trào vệ sinh môi trường nông thôn, đô thị xanh, sạch, đẹp trên địa bàn huyện.

##### **2. Yêu cầu**

Kế hoạch phải được thực hiện nghiêm túc, lấy cộng đồng dân cư các bản là lực lượng nòng cốt; có sự phối hợp, hướng dẫn của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chi tiết, cụ thể trong đó chú trọng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động để Nhân dân thấy rõ trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ môi trường sống xanh, sạch, đẹp.

#### **II. NỘI DUNG**

##### **1. Mục tiêu năm 2020**

- 08 xã, thị trấn đạt tiêu chí về môi trường trong tiêu chí xây dựng nông thôn mới và tiêu chuẩn xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa đô thị xanh, sạch, đẹp theo tiêu chí công nhận thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

- 68% hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh.

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân ký cam kết nuôi, nhốt, không thả rông gia súc: Phần đầu toàn huyện đạt trên 75% hộ gia đình chăn nuôi có chuồng nuôi nhốt gia súc hợp vệ sinh.

- 199,3 km đường liên bản, trục bản, ngõ bản, đường nội đồng đảm bảo xanh, sạch, đẹp; duy trì 54 mô hình và xây dựng mới 13 mô hình bản xanh, sạch, đẹp.

- Có 98% hộ gia đình ký cam kết đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Chỉ tiêu cụ thể cho từng xã, thị trấn: *(Có phụ lục chi tiết kèm theo)*

## **2. Nội dung thực hiện**

### **2.1. Công tác tuyên truyền, vận động**

Tập trung tuyên truyền, vận động Nhân dân làm và sử dụng nhà tiêu đảm bảo vệ sinh. Tuyên truyền vận động Nhân dân làm chuồng trại gia súc hợp vệ sinh; khắc phục những tập tục, thói quen sinh hoạt lạc hậu, không đảm bảo vệ sinh môi trường.

Tuyên truyền phổ biến các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tới Nhân dân các dân tộc trên địa bàn, các tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh, làng nghề, các hộ gia đình chăn nuôi, gia súc, gia cầm; thực hiện cam kết bảo vệ môi trường; áp dụng công nghệ phù hợp với điều kiện thực tế trong sản xuất, chăn nuôi, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

Tuyên truyền, vận động Nhân dân xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh; thực hiện tốt vệ sinh cá nhân, thực hiện nếp sống vệ sinh, ăn sạch, uống sạch, ở sạch, ăn uống hợp lý và rèn luyện thân thể. Đẩy mạnh thực hiện nội dung 3 sạch trong phong trào 5 không, 3 sạch. Cụ thể là: sạch ngõ gắn với vệ sinh môi trường, sạch bếp gắn với vệ sinh an toàn thực phẩm.

Tuyên truyền, vận động từng hộ gia đình đào hố thu gom, xử lý (đốt) rác thải sinh hoạt, quản lý tốt nước thải, rác thải sinh hoạt, rác thải kinh doanh, y tế...; không vứt rác bừa bãi, giữ gìn vệ sinh, cảnh quan môi trường. Định kỳ hàng tuần tổ chức tổng vệ sinh đường làng, ngõ xóm, cơ quan, trường học... tạo thói quen nề nếp trong Nhân dân.

### **2.2. Hoạt động cụ thể**

Thành lập các Tổ thu gom rác thải tại các bản, tiến hành thu gom rác thải ít nhất một lần/tuần.

Vận động, hướng dẫn Nhân dân sử dụng nước sạch, giữ gìn vệ sinh môi trường nguồn nước, dụng cụ chứa nước. Thực hiện tốt việc xử lý nước thải sinh hoạt và vệ sinh môi trường trong mùa mưa, lũ.



Phát động phong trào trồng, chăm sóc cây xanh nơi công cộng, đường phố, đường bản, trong khuôn viên từng hộ gia đình; khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động chăm sóc, bảo quản và phát triển cây xanh theo đúng quy hoạch xây dựng đô thị.

Tập trung sửa chữa, nâng cấp các công trình nước sạch và nhà tiêu trường học, Trạm Y tế xã, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn hiện có nhưng đang hoạt động không đáp đủ nhu cầu sử dụng của học sinh, cán bộ công chức, viên chức và Nhân dân

Tập trung hỗ trợ vốn, kỹ thuật cho hộ gia đình tại các xã điểm xây dựng nông thôn mới xây dựng chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh áp dụng các công nghệ như: biogas, đệm lót sinh học.

Nghiên cứu áp dụng các công nghệ xử lý chất thải, nước thải sinh hoạt, công nghiệp và y tế tiên tiến, giá thành phù hợp, ít chiếm đất, đảm bảo chất lượng chất thải, nước thải đầu ra theo quy định và có thể tận dụng là nguyên liệu để sản xuất phân bón, khí đốt nhằm tiết kiệm kinh phí, nâng cao hiệu quả đầu tư và thân thiện với môi trường; tránh đầu tư công nghệ xử lý lạc hậu, lãng phí.

Gắn thực hiện công tác giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường với thực hiện quy ước thôn bản và công tác thi đua khen thưởng hàng năm.

Lồng ghép các nguồn vốn của các Chương trình mục tiêu quốc gia; các Chương trình, Dự án hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương, địa phương trên địa bàn và công tác xã hội hóa hỗ trợ làm nhà tiêu hợp vệ sinh, hỗ trợ xây dựng chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh đối với các hộ nghèo, gia đình chính sách và hộ cận nghèo; xây dựng công trình nước sạch.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trong triển khai hoạt động của phong trào trên địa bàn huyện**

Triển khai thực hiện phong trào sâu rộng, toàn diện từ huyện đến cơ sở; lấy kết quả thực hiện là một trong những tiêu chuẩn bình xét thi đua hàng năm. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong quá trình thực hiện.

Đưa hoạt động của phong trào vào nề nếp, hoạt động thường xuyên, thiết thực. Tăng cường sự chỉ đạo tập trung, thống nhất của tập thể cấp ủy, chính quyền các cấp đi đôi với phát huy vai trò chủ động, tích cực và sáng tạo của các cơ quan, đoàn thể.

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn; tập trung chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm; tổng kết đúc rút kinh nghiệm, phổ biến nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến.



## **2. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao ý thức và vai trò của cộng đồng trong công tác bảo vệ môi trường**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới các tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa và tầm quan trọng về môi trường đối với cuộc sống cộng đồng; vận động Nhân dân thực hiện nếp sống văn hoá thân thiện với môi trường, tự giác chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Chú trọng công tác tuyên truyền, vận động quần chúng phù hợp với đối tượng, địa bàn. Phát huy dân chủ, tạo điều kiện để Nhân dân tham gia xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai phong trào; bàn bạc và quyết định các biện pháp cụ thể để thực hiện phong trào; khắc phục tình trạng chỉ đạo triển khai phong trào mang tính chất hành chính, áp đặt.

Phát huy vai trò của Đài Truyền thanh - Truyền hình và các phương tiện thông tin, tuyên truyền để chuyển tải thông tin về phong trào. Tăng cường công tác giáo dục, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và chiến sĩ lực lượng vũ trang gương mẫu tham gia thực hiện phong trào; kiên trì công tác tuyên truyền, vận động thuyết phục quần chúng.

## **3. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, kế hoạch về bảo vệ môi trường**

Thực hiện tốt việc đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường hoặc đề án bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư, các hoạt động kinh doanh, dịch vụ có tác động đến môi trường. Chỉ đạo thực hiện tốt chương trình cụ thể hàng năm để giải quyết, xử lý đối với rác thải, chất thải, vỏ bao bì hoá chất bảo vệ thực vật; xử lý chất thải trong chăn nuôi, xử lý phát tán ô nhiễm không khí; chú trọng cải tạo hệ thống thoát nước ở các khu dân cư; quan tâm bảo vệ môi trường thuỷ sản. Thực hiện tốt kế hoạch trồng rừng tập trung góp phần tăng độ che phủ rừng, bảo vệ môi trường sinh thái.

## **4. Tăng cường huy động nguồn lực phục vụ công tác bảo vệ môi trường**

Triển khai các biện pháp huy động sự tham gia của doanh nghiệp, của người dân đóng góp nguồn lực phục vụ việc thu gom, xử lý rác thải, xây dựng khu chứa, bãi chôn lấp, xử lý rác và trực tiếp tham gia bằng các hoạt động vệ sinh, bảo vệ môi trường. Sử dụng nguồn lực của Nhà nước chủ yếu để phục vụ công tác tuyên truyền, quản lý, chỉ đạo các hoạt động về bảo vệ môi trường.

## **5. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm**

Các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các xã, thị trấn, khu dân cư, hộ gia đình, cá nhân và doanh nghiệp thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường không để xảy ra vi phạm gây ô nhiễm môi trường. Tổ chức kiểm tra, xử lý, yêu cầu khắc phục và bồi thường thiệt hại đối với các hộ gia đình, cá nhân, các cơ sở gây ô nhiễm môi trường.



## **6. Tổ chức đánh giá kết quả**

Thường xuyên sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến; tổ chức tham quan, học tập các điểm bản xanh, sạch, đẹp kiểu mẫu. Gắn thực hiện nhiệm vụ thực hiện phong trào vệ sinh xanh, sạch, đẹp với công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện**

Chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn tổ chức, hướng dẫn, triển khai kế hoạch đảm bảo phong trào được phát triển sâu rộng, hiệu quả.

Tổ chức các hoạt động thông tin tuyên truyền bằng các hình thức phong phú, đa dạng như: băng zôn, khẩu hiệu, thông tin lưu động... về phong trào xây dựng nông thôn xanh, sạch, đẹp thu hút đông đảo quần chúng tham gia.

Phối hợp với các ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện mô hình bản xanh, sạch, đẹp điển hình tại cơ sở.

Tham mưu thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện phong trào tại cơ sở. Thực hiện công tác báo cáo, tổng kết, sơ kết thực hiện phong trào trên địa bàn huyện.

### **2. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện**

Tham mưu UBND huyện tổ chức kiểm tra việc thực hiện bảo vệ môi trường theo thẩm quyền; phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn triển khai, tổng hợp kết quả thực hiện một số chỉ tiêu của tiêu chí môi trường trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới; phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh - Truyền hình, Hội Nông dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, cấp ủy, chính quyền cơ sở tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường; hướng dẫn thu gom, xử lý rác thải, nước thải, bảo vệ cảnh quan môi trường gắn xây dựng nông thôn mới.

### **3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện**

Tổ chức triển khai, kiểm tra, đánh giá, hướng dẫn về các nội dung về xây dựng chuồng trại đúng quy cách; phòng chống dịch bệnh trong gia súc, gia cầm; tuyên truyền, vận động Nhân dân không thả rông gia súc; xây dựng chuồng trại chăn nuôi gia súc hợp vệ sinh.

Phối hợp, chỉ đạo, hướng dẫn việc sử dụng nước hợp vệ sinh tới từng hộ gia đình, bản làng; phối hợp với chính quyền cơ sở vận động tuyên truyền Nhân dân giữ gìn vệ sinh cho các công trình nước sinh hoạt, thủy lợi trên địa bàn.



#### **4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện**

Chỉ đạo hợp tác xã vệ sinh môi trường tăng cường công tác dọn dẹp vệ sinh môi trường trên địa bàn thị trấn; chủ động trong công tác giữ gìn cảnh quan đô thị; cắt tỉa cây xanh, dọn cỏ; không để xảy ra tình trạng mất vệ sinh, mất cảnh quan môi trường đô thị tại các điểm kinh doanh, buôn bán, khu dân cư đông đúc, khu chợ, khu trung tâm hành chính huyện; tư vấn, hỗ trợ, giúp đỡ các xã, thị trấn về công tác dọn dẹp vệ sinh, giữ gìn cảnh quan môi trường tại cơ sở.

#### **5. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện**

Giáo dục nâng cao ý thức tự giác của học sinh giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp như: không bẻ cây, hái hoa, không xả rác bừa bãi, bỏ rác đúng nơi quy định, trồng hoa và cây xanh.

Chỉ đạo các đơn vị trường học trực thuộc phối hợp với các tổ chức đoàn thanh niên các xã, thị trấn là lực lượng nòng cốt trong triển khai thực hiện phong trào vệ sinh môi trường nông thôn, đô thị xanh, sạch, đẹp.

#### **6. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện**

Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu UBND huyện, hướng dẫn các cơ quan, ban, ngành, các xã, thị trấn tập trung các nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới, Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa để tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện.

#### **7. Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện**

Tổ chức thực hiện các phóng sự, bài viết tuyên truyền về vệ sinh môi trường, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên trên hệ thống thông tin đại chúng, truyền thanh - truyền hình, cổng thông tin điện tử của huyện.

#### **8. Trung tâm Y tế huyện**

Chỉ đạo các Trạm Y tế các xã, thị trấn làm tốt công tác tham mưu cho chính quyền địa phương về một số hoạt động liên quan đến chương trình Nước sạch và vệ sinh môi trường trên địa bàn.

Thường xuyên tuyên truyền lồng ghép về tác hại, ảnh hưởng của việc ô nhiễm môi trường, sinh hoạt không đảm bảo vệ sinh tới sức khỏe của Nhân dân.

Tổ chức giám sát, hướng dẫn kỹ thuật xây dựng, sử dụng và bảo quản nhà tiêu hợp vệ sinh; phối hợp với chính quyền cơ sở tăng cường hướng dẫn các cơ sở kinh doanh dịch vụ y tế, các tổ chức kinh tế, hộ gia đình việc xử lý rác thải y tế đảm bảo vệ sinh môi trường.

**9. Đề nghị UBMTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức Đoàn thể chính trị - xã hội huyện**



Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, ban, ngành huyện tăng cường công tác vận động, tuyên truyền nhân dân làm và sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh, nuôi nhốt gia súc, gia cầm đúng quy định, bảo đảm phòng chống dịch bệnh, phù hợp với tập quán từng dân tộc. Vận động hội viên và các tầng lớp Nhân dân hưởng ứng, tự giác tham gia phong trào vệ sinh môi trường nông thôn xanh, sạch, đẹp.

Phối hợp, tăng cường tuyên truyền vận động hội viên phụ nữ thực sự là nòng cốt thực hiện nội dung giữ gìn nhà sạch, vườn đẹp, cải tạo vệ sinh môi trường; tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch gắn với xây dựng nông thôn mới”.

Phối hợp, chủ trì, triển khai trong các cấp Đoàn Thanh niên từ huyện về cơ sở phong trào “Tuổi trẻ Tam Đường xung kích xây dựng nông thôn mới”; tổ chức các hoạt động tình nguyện giúp các hộ gia đình nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn làm nhà tiêu, chuồng nuôi nhốt gia súc, gia cầm, di dời chuồng trại gia súc ra xa khu vực nhà ở, đào hố chôn rác thải. Xây dựng mô hình “Đường bản, ngõ xóm xanh, sạch, đẹp”; tổ chức “Ngày thứ 7 tình nguyện” và “Ngày chủ nhật xanh” thông qua lực lượng đoàn viên thanh niên và học sinh (Thiếu niên, nhi đồng tại bản).

Phối hợp chỉ đạo các cấp hội tuyên truyền, vận động nông dân thực hiện phong trào “Nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới” trong lĩnh vực cải tạo vệ sinh môi trường nông thôn. Vận động nông dân xây dựng chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm, không thả rông gia súc; tích cực trồng mới, bảo vệ rừng, không chặt, đốt phá rừng bừa bãi.

Chỉ đạo, triển khai thực hiện phong trào vệ sinh môi trường xanh, sạch, đẹp gắn với thực hiện phong trào “Xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”. Trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện phong trào tại khối cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức công đoàn.

## **10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

Tăng cường công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện các nội dung của kế hoạch, cụ thể hóa phong trào phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, tổ chức triển khai có hiệu quả tại cơ sở.

Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào tới từng bản; phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng thành viên phụ trách; tăng cường công tác vận động, tuyên truyền Nhân dân nâng cao ý thức tự giác trong việc vệ sinh môi trường, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên; tập trung tối đa các nguồn vốn đầu tư của Nhà nước, đẩy mạnh công tác xã hội hóa, kêu gọi Nhân dân tích cực tham gia giữ gìn vệ sinh môi trường, xây dựng, bảo vệ các công trình vệ sinh công cộng, thành lập các đoạn đường tự quản, định kỳ hàng tuần dọn dẹp vệ sinh đường làng, ngõ xóm, thành lập tổ thu gom rác thải, phát động chương trình giúp đỡ di chuyển

chuồng nuôi nhốt gia súc ra xa nhà, làm chuồng chăn nuôi gia súc, làm nhà tiêu hợp vệ sinh cho hộ gia đình neo đơn, hoàn cảnh khó khăn.

## V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (qua phòng Văn hóa và Thông tin) theo địa chỉ email: [sangnq.tamduong@laichau.gov.vn](mailto:sangnq.tamduong@laichau.gov.vn); số điện thoại liên hệ: 3.879.045 hoặc di động: 0916.731.226 để tổng hợp báo cáo.

2. Thời gian báo cáo cụ thể như sau:

- Báo cáo tháng gửi trước ngày 04 hàng tháng (Kết quả tính từ 15 tháng trước ước đến 15 tháng sau).
- Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 10 tháng 6 của năm.
- Báo cáo năm gửi trước ngày 15 tháng 11 của năm.

(Các đơn vị không có báo cáo coi như không triển khai nhiệm vụ)

Trên đây là Kế hoạch triển khai phong trào vệ sinh môi trường nông thôn, đô thị xanh, sạch, đẹp trên địa bàn huyện Tam Đường năm 2020. Yêu cầu các cơ quan, ban, ngành huyện, các xã, thị trấn và các cơ quan liên quan căn cứ kế hoạch, nghiêm túc triển khai thực hiện. /

### Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Cao Trang Trọng



**CHỈ TIÊU THỰC HIỆN PHÒNG TRÀO VỆ SINH MÔI TRƯỜNG  
NÔNG THÔN XANH, SẠCH, ĐẸP TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TAM ĐƯỜNG NĂM 2020**  
(Kèm theo Kế hoạch số 03 /KH-UBND ngày 07/02/2020 của UBND huyện Tam Đường)

STT	Xã, thị trấn	Chỉ tiêu hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh (%)	Chỉ tiêu hộ gia đình có chương trình nuôi nhốt gia súc hợp vệ sinh (%)	Chỉ tiêu xây dựng mô hình bản xanh, sạch, đẹp (bản)		Chỉ tiêu đường liên bản, trực bản, ngõ bản và đường nội đồng xanh, sạch, đẹp (km)	Chỉ tiêu số hộ gia đình ký cam kết đảm bảo vệ sinh môi trường (%)	Xã, thị trấn đạt chuẩn về vệ sinh môi trường theo tiêu chí xây dựng NTM, thị trấn văn minh đô thị
				Duy trì	Mới			
1	Xã Sơn Bình	66,8	83	4	1	27	100	
2	Xã Bản Bo	76	82	3	1	32	100	x
3	Xã Bình Lư	55	76	5	1	9	100	x
4	Thị trấn Tam Đường	78	79	4	1	8,8	84	
5	Xã Nà Tăm	72	70	3	1	15,4	100	
6	Xã Khun Há	78	76	6	1	10,8	90	x
7	Xã Bản Hòn	83,6	79,8	4	1	5,5	100	x
8	Xã Bản Giang	72,3	97	4	1	5,4	98	x
9	Xã Hồ Thầu	85	82,1	5		21	100	x
10	Xã Giang Ma	42	70	3	2	15	100	
11	Xã Tả Lèng	40	73	3	1	10,4	100	
12	Xã Thèn Sìn	64,2	70,2	4		28,8	100	x
13	Xã Sùng Phái	64	50	4	1	2,7	100	
14	Xã Nùng Nàng	75	52	2	1	7,5	100	x
<b>Tổng:</b>						<b>199,3</b>	<b>98</b>	<b>08</b>